

Số: 3835 /KH-SYT

Đồng Nai, ngày 21 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai hướng dẫn hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại cộng đồng thuộc đề án 818 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 1639/QĐ-BYT ngày 19/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Tài liệu bổ sung hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại cộng đồng thuộc đề án 818 đến năm 2030.

Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động thực hiện Hướng dẫn dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại cộng đồng thuộc đề án 818 đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiểu biết của cả cộng đồng về lợi ích của việc thực hiện các hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% Cán bộ y tế, dân số tuyến tỉnh, huyện, xã (bao gồm cả viên chức dân số xã, cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, y tế tư nhân) có hiểu biết đúng về lợi ích của việc thực hiện các hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung. Có kiến thức và kỹ năng tuyên truyền để mọi người dân tự giác thực hiện các hoạt động dự phòng.

- 100% các cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện, xã đủ điều kiện phối hợp thực hiện các hoạt động của đề án.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DỰ PHÒNG, SÀNG LỌC PHÁT HIỆN SỚM UNG THƯ VÚ, UNG THƯ CỔ TỬ CUNG

1. Hoạt động dự phòng

1.1. Truyền thông giáo dục

a) Mục đích và hình thức

- Mục đích: Trao quyền cho các cá nhân đưa ra quyết định về việc thay đổi hành vi, lối sống để làm giảm lây nhiễm, phòng tránh những yếu tố bất lợi và tăng cường hành vi chăm sóc tốt cho sức khỏe, từ đó làm giảm nguy cơ mắc ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

- Hình thức: Công tác truyền thông giáo dục được tiến hành thường xuyên, chủ yếu do các cán bộ y tế tuyến cơ sở, cộng tác viên dân số và y tế thôn bản thực hiện

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, nhất là tuyên truyền trực tiếp của đội ngũ cộng tác viên về: (1) nguy cơ, hậu quả của căn bệnh ung thư vú, ung thư cổ tử cung đối với đời sống, sức khỏe của phụ nữ, gia đình và xã hội; (2) lợi ích của việc dự phòng, sàng lọc và phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung (3) hướng dẫn cách phòng ngừa.

+ Lòng ghép nội dung truyền thông, giáo dục về ung thư vú, ung thư cổ tử cung trong các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng do cơ quan, đơn vị, đoàn thể hoặc cộng đồng tổ chức.

+ Thăm hộ gia đình để tuyên truyền, hướng dẫn, tư vấn cho người dân về dự phòng, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

+ Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông nhân các sự kiện và những đợt cao điểm truyền thông và cung cấp dịch vụ.

+ Cung cấp các tài liệu truyền thông về dự phòng, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho người dân.

+ Viết tin, bài tuyên truyền hoặc cung cấp thông tin cho đài truyền thanh cấp xã, cơ quan, đơn vị... để nâng cao kiến thức dự phòng ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

+ Triển khai góc truyền thông tại cơ sở y tế, tại các địa điểm thích hợp để người dân, người bệnh và gia đình người bệnh có cơ hội tiếp cận được các thông tin liên quan tới bệnh tật, ung thư nói chung và ung thư vú, ung thư cổ tử cung nói riêng.

b) Các thông điệp truyền thông

Các thông điệp truyền thông cần phù hợp với từng nhóm đối tượng

- Thông điệp chung cho toàn bộ cộng đồng:

+ Thông tin cơ bản về ung thư vú, ung thư cổ tử cung: Gánh nặng bệnh tật, nguyên nhân (nhiễm HPV), yếu tố nguy cơ, các biện pháp dự phòng và kiểm soát bệnh.

+ Tiêm vắc-xin HPV phòng ung thư cổ tử cung, sàng lọc, chẩn đoán sớm và điều trị cho phụ nữ đều cần thiết.

+ Thực hiện lối sống lành mạnh.

- Các thông điệp cho đối tượng đích/khách hàng: Bên cạnh những thông tin chung cho cộng đồng, đối tượng đích/khách hàng cần được cung cấp thêm các thông tin sau:

+ Các thông tin cụ thể về các dịch vụ dự phòng và kiểm soát ung thư vú, ung thư cổ tử cung sẵn có, bao gồm các thông tin về nơi cung cấp và chi phí của các dịch vụ này.

+ Thông tin về vắc-xin HPV, bao gồm: Loại vắc-xin, hiệu quả, đối tượng, lứa tuổi và lịch trình tiêm.

+ Thông tin về sàng lọc, chẩn đoán và điều trị: Đối tượng, lứa tuổi, lịch trình thực hiện.

+ Trả lời những tin đồn, thông tin sai lệch, giả định của khách hàng.

- Các thông điệp cho cán bộ y tế:

+ Lợi ích của chương trình dự phòng, sàng lọc và kiểm soát bệnh ung thư vú, ung thư cổ tử cung và sự tác động đến các dịch vụ y tế hiện có.

+ Sử dụng các dịch vụ dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung cũng tạo cơ hội khuyến khích sử dụng các dịch vụ y tế khác của Đề án 818, bao gồm cả chăm sóc sức khoẻ vị thành niên, dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản.

+ Những nhu cầu về đầu tư (con người và trang thiết bị), hệ thống báo cáo cũng như kiểm soát chất lượng hoạt động này.

+ Cung cấp các dịch vụ và kỹ thuật và tư vấn liên quan đến ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

c) Hướng dẫn người dân thực hiện lối sống có lợi cho sức khỏe

- Thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý, tăng cường ăn rau, trái cây, các thực phẩm giàu sinh tố A, C, ... ăn nhiều chất xơ, giảm một số chất béo.

- Tập thể dục thường xuyên, ít nhất 30 phút mỗi ngày.

- Không hút hoặc bỏ hút thuốc lá, thuốc lào; không lạm dụng rượu, bia.

- Tránh tiếp xúc trực tiếp với các chất tẩy rửa, thuốc trừ sâu và các hóa chất độc hại khác.

- Quan hệ tình dục lành mạnh, an toàn, không quan hệ tình dục quá sớm.

- Nên sinh con đầu lòng trước 35 tuổi.

- Nuôi con bằng sữa mẹ.

- Không tự ý sử dụng nội tiết sinh sản trong giai đoạn tiền mãn kinh và mãn kinh.

- Tiêm vắc-xin HPV theo khuyến cáo, phù hợp với độ tuổi.

- Thực hiện sàng lọc ung thư cổ tử cung đối với phụ nữ đã có quan hệ tình dục từ độ tuổi 21-65 theo lịch trình.

- Khám vú, khám phụ khoa định kỳ hàng năm hoặc khi có dấu hiệu bất thường.

- Kiểm tra sức khỏe định kỳ và theo dõi cân nặng thường xuyên để tránh béo phì.

1.2. Tiêm vắc-xin HPV để phòng ung thư cổ tử cung

- Tiêm vắc-xin HPV là biện pháp dự phòng cấp 1 nhằm phòng ngừa lây nhiễm các chủng HPV nguy cơ cao, từ đó phòng ngừa ung thư cổ tử cung và bệnh lý do nhiễm HPV gây ra. Hiện nay có nhiều loại vắc-xin HPV khác nhau (nhị giá, tứ giá, chín giá...) và tùy thuộc vào các chủng vi rút mà các vắc-xin có những hiệu quả bảo vệ với các bệnh khác nhau. Lịch trình tiêm vắc-xin HPV khác nhau tùy thuộc loại vắc-xin và độ tuổi của đối tượng.

- Tiêm vắc-xin HPV không thay thế cho biện pháp sàng lọc tổn thương cổ tử cung cũng như các cảnh báo về việc phơi nhiễm HPV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Điều kiện tiêm vắc-xin HPV để dự phòng ung thư cổ tử cung:

+ Các cơ sở y tế tiêm vắc - xin HPV phải đảm bảo điều kiện về nhân lực, trang thiết bị, vật tư và các yêu cầu khác theo quy định hiện hành.

+ Các cơ sở y tế khi chưa đủ điều kiện, có thể phối hợp với cơ sở y tế đã có đủ các điều kiện tiêm chủng để cung cấp dịch vụ tiêm vắc xin HPV.

2. Sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung

- Ung thư vú, ung thư cổ tử cung là 02 loại ung thư phổ biến nhất ở nữ giới hiện nay, trong đó ung thư cổ tử cung có tỉ lệ tử vong cao do bệnh thường được phát hiện ở giai đoạn muộn. Ung thư vú và ung thư cổ tử cung nếu dự phòng tốt, được phát hiện và điều trị sớm sẽ giảm được gánh nặng bệnh tật và tỉ lệ tử vong.

- Tùy theo điều kiện nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị mà các cơ sở y tế có thể thực hiện các biện pháp sàng lọc phù hợp.

- Thực hiện các dịch vụ sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo các quy định đã được phê duyệt tại quyết định số 3338/QĐ-BYT ngày 09/9/2013 và Hướng dẫn dự phòng và kiểm soát ung thư cổ tử cung tại quyết định số 2402/QĐ-BYT ngày 10/6/2019 của Bộ Y tế và thực hiện những dịch vụ kỹ thuật tại Hướng dẫn này.

2.1. Trạm y tế xã và cộng tác viên dân số, y tế thôn bản

a) Thường xuyên cung cấp thông tin về yếu tố, điều kiện dẫn đến nguy cơ mắc, lợi ích của sàng lọc phát hiện sớm, điều trị sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

b) Hướng dẫn cách nhận biết và tự đánh giá nguy cơ mắc ung thư vú, ung thư cổ tử cung, tự khám vú, phát hiện các yếu tố bất thường và đi khám sàng lọc kịp thời.

c) Lập danh sách từng nhóm đối tượng, nhất là nhóm phụ nữ có nguy cơ cao; xây dựng kế hoạch và hướng dẫn khám sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung định kỳ theo lịch.

d) Quản lý, chăm sóc và theo dõi những đối tượng đã được tuyển trên chân đoán, điều trị ung thư vú, ung thư cổ tử cung chuyên về.

2.2. Trung tâm y tế tuyến huyện và các cơ sở y tế đủ điều kiện

a) Trung tâm y tế tuyến huyện chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động tuyên truyền, vận động, dự phòng, sàng lọc, chăm sóc và theo dõi khách hàng tại địa bàn của Dự án và Đề án 818 về ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

b) Các cơ sở y tế đủ điều kiện tham gia Đề án.

- Tuân thủ các văn bản và quy định của Đề án 818 nói chung và Dự án nói riêng để triển khai các dịch vụ sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo quy định.

- Khuyến khích các cơ sở y tế sử dụng trang thiết bị, công nghệ mới và phù hợp.
- Tạo điều kiện và hỗ trợ để các cơ sở y tế đủ điều kiện hợp tác, phối hợp với các cơ sở, đơn vị đủ năng lực và đã được cấp phép để thực hiện việc sàng lọc, chẩn đoán sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại các cơ sở y tế và tại cộng đồng.
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở y tế tuyến trên để chẩn đoán xác định những trường hợp nghi ngờ, điều trị, theo dõi và chăm sóc người có nguy cơ cao, người mắc, đã điều trị ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại địa bàn được phân công.

2.3. Chuyển tuyến chuyên môn

a) Tuyến xã:

- Nếu kết quả sàng lọc dương tính (+): Chuyển lên tuyến huyện.
- Nếu kết quả sàng lọc dương tính (+) và nghi ngờ ung thư: chuyển lên tuyến huyện có điều kiện và khả năng chuyên môn, tuyến tỉnh hoặc Trung ương.

b) Tuyến huyện và các cơ sở y tế đủ điều kiện:

- Nếu kết quả sàng lọc dương tính (+): Thực hiện các phương pháp hỗ trợ khác để xác định, loại trừ.
- Nếu nghi ngờ hoặc phát hiện ung thư: Chuyển lên tuyến tỉnh hoặc trung ương để chẩn đoán và điều trị sớm.

3. Quản lý thông tin người mắc ung thư vú, ung thư cổ tử cung

a) Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng phần mềm để quản lý khách hàng sàng lọc, chẩn đoán, điều trị ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo quy định.

b) Cập nhật danh sách người có nguy cơ cao, người bệnh mắc ung thư trên địa bàn. Điền đầy đủ các thông tin liên quan vào hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân để theo dõi, quản lý.

c) Hướng dẫn, tư vấn cho người bệnh và gia đình tuân thủ điều trị, thực hiện dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc, phục hồi chức năng, định kỳ tái khám theo hướng dẫn của cơ sở y tế.

d) Theo dõi diễn biến tình trạng bệnh, xử trí ban đầu và giới thiệu người bệnh đến các cơ sở y tế để khám, chữa bệnh kịp thời.

đ) Tổng hợp, định kỳ báo cáo tình hình phát hiện, quản lý điều trị, số mắc, tử vong do ung thư vú, ung thư cổ tử cung, sử dụng theo mẫu tại Thông tư số 27/2014/TT-BYT ngày 18/4/2014 của Bộ Y tế quy định hệ thống biểu mẫu thống kê y tế áp dụng đối với cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện, xã và theo hướng dẫn liên quan khác của Bộ Y tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hàng năm các đơn vị lập kế hoạch phê duyệt kinh phí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo qui định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

Làm đầu mối xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại tuyến y tế cơ sở và cộng đồng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, vận động chính sách để tăng cường công tác dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại tuyến y tế cơ sở.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn kỹ năng truyền thông và các hoạt động dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho cán bộ y tế - dân số tuyến cơ sở trên địa bàn.

- Phối hợp với Ban quản lý Đề án 818 trung ương, các công ty, đơn vị cung cấp giải pháp công nghệ sàng lọc, chẩn đoán sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung để đào tạo, chuyển giao công nghệ cho các cơ sở y tế đủ điều kiện tham gia triển khai dịch vụ kỹ thuật trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện việc phân phối các sản phẩm dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung; tham gia các hoạt động cung cấp các dịch vụ kỹ thuật theo chức năng nhiệm vụ.

- Đầu mối kiểm tra, giám sát và báo cáo theo quy định về hoạt động dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Phối hợp với Chi cục Dân số tỉnh tập huấn các nội dung về dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho cán bộ y tế cơ sở.

- Triển khai các hoạt động phân phối các sản phẩm, dịch vụ của đề án 818 trong hệ thống sức khỏe sinh sản từ tỉnh, huyện đến xã/phường.

- Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, 12 tháng hoạt động dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung về Sở Y tế (Qua Chi cục Dân số tỉnh) theo qui định.

3. Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai, các bệnh viện Đa khoa khu vực

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung cho cán bộ y tế tuyến cơ sở theo lĩnh vực chuyên môn được phân công.

- Tiếp nhận điều trị người bệnh. Thực hiện công tác chỉ đạo tuyến về dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo lĩnh vực chuyên môn được phân công.

- Chuyển người bệnh về tuyến y tế cơ sở để tiếp tục quản lý và điều trị sau khi đã được chẩn đoán, điều trị và xác định tình trạng bệnh phù hợp với khả năng chuyên môn của tuyến y tế cơ sở.

- Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, 12 tháng hoạt động dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung về Sở Y tế (Qua Chi cục Dân số kế hoạch hóa gia đình tỉnh).

4. Các Trung tâm Y tế huyện/thành phố

- Cử cán bộ Y tế dân số tham dự tập huấn các nội dung của hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo kế hoạch.

- Phối hợp với Chi cục Dân số tỉnh tổ chức các hoạt động giáo dục sức khỏe, truyền thông vận động, tư vấn về ung thư vú, ung thư cổ tử cung với nội dung và hình thức phù hợp.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế xã/phường thực hiện phân phối sản phẩm, triển khai các kỹ thuật sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế trong phạm vi chuyên môn kỹ thuật được phê duyệt tại cơ sở y tế và tại cộng đồng trên địa bàn.

- Quản lý thông tin người bệnh theo nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, 12 tháng hoạt động dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung về Sở Y tế (Qua Chi cục Dân số kế hoạch hóa gia đình tỉnh).

Sở Y tế yêu cầu các đơn vị căn cứ nội dung kế hoạch này, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện có hiệu quả; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá, tổng kết kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện; báo cáo việc triển khai thực hiện kế hoạch và kết quả đạt được gửi về Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh tổng hợp báo cáo Sở Y tế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các phòng chuyên môn SYT;
- Chi cục Dân số-KHHGD tỉnh;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Các Bệnh viện và Trung tâm Y tế huyện/thành phố;
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Phan Huy Anh Vũ